TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:49/2021/HS-ST
Ngày 12/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoành Đại

Ông Lê Bỉnh Quyền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thu Hằng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:*

Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh ngày 21/4/1981 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã Hoằng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Lê Văn Khu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhược; có vợ là Lê Thị Ân(đã ly hôn); có 02 con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lê Thị Ân, sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Hồng Nhuệ, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: - Chị Trần Thị Nguyệt, sinh năm 1984. Vắng mặt

- Anh Lê Văn Minh, sinh năm 2001. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn Sỹ, sinh năm 1977. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn Khiếu, sinh năm 1972. Vắng mặt

Đều địa chỉ: xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 26/01/2021 Lê Văn B đến quán trà sữa Demo của chị Lê Thị Ân – sinh năm 1983 (là vợ cũ của B đã ly hôn) ở thôn Hồng Nhuệ 1, xã Hoằng Thắng, Hoằng Hóa để thăm con. Tại đây Lê Văn B gặp Lê Văn Minh – sinh năm 2001 (là con trai của B và chị Ân) hai bên cãi nhau xảy ra xô xát, B bực tức đi xe máy về nhà, vào bếp lấy 01 con dao dạng dao phay chiều dài 23 cm, bản dao rộng 9,5 cm, cán bằng gỗ điều khiển xe máy đến quán của chị Ân, B dựng xe ở lề đường đối diện quán trà sữa Demo, để dao xuống giá để chân phía trước của xe rồi đi bộ lại phía trước quán. Lúc này hai cánh cửa xếp bên ngoài quán đóng chưa khóa, sát phía bên trong là hệ thống cửa kính cường lực gồm 1 cửa kính trượt bên phải và một cửa kính gắn cố định bên trái (nhìn theo hướng từ ngoài đường vào trong quán) kéo ngang đã khóa chốt. Lê Văn B đi đến trước quán kéo cửa xếp ra, sau đó dùng tay kéo cánh cửa kính trước nhưng cửa đã khóa nên không kéo ra được. B dùng chân phải đạp nhiều lần vào cánh cửa kính nhưng không vỡ nên B lùi lại lấy đà đạp mạnh một cái vào cánh cửa kính cường lực bên phải làm cánh cửa, phụ kiện gắn theo kính bị vỡ rơi xuống, mảnh kính vụn bắn vào phía bên trong quán. B tiếp tục dùng chân đạp 2 cái vào cánh cửa kính bên trái còn lại nhưng không vỡ. Lúc này có anh Nguyễn Văn Sỹ ở cùng xã can ngăn đẩy B đi sang bên đường chỗ dựng xe máy; chị Ân ra kéo cửa xếp bên ngoài cửa kính lại. B tiếp tục lấy con dao chém nhiều nhát vào cánh cửa xếp bên ngoài làm rách lá tôn. Tại biên bản hồi 07h 00’ ngày 27/01/2021 Cơ quan điều tra Công an Hoằng Hóa xác định tài sản thiệt hại gồm:

- 20 lá (tấm) tôn xếp bên ngoài cửa xếp sắt là thủng rách, núng lõm trong tình trạng không thể phục hồi mà phải thay thế mới;

- Cánh cửa kính cường lực (cánh trượt) bị vỡ nát, văng ra khỏi vị trí, rơi vỡ xuống nền quán; hai bánh xe đẩy trượt bật tung ra khỏi tấm kính nhưng qua kiểm tra chưa thấy bị hư hỏng, tay nắm cửa bị móp méo, khóa cửa bị méo; cánh cửa cường lực, tay nắm cửa, khóa cửa trong tình trạng không thể khắc phục được.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 03/HĐĐG - HH ngày 24/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: 01 (một) cánh cửa kính lùa (kính cường lực) kích thước 213x170x1,2 cm; 01 tay nắm cửa kính; 01 ổ khóa cửa kính; 20 lá gió cửa xếp cao 213cm; Công thay thế, sữa chữa cửa kính và cửa xếp sắt có giá trị là 4.900.000đ. *(Bốn triệu chín trăm ngìn đồng)*.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao dạng dao phay có chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại, chiều dài 23cm, bản dao rộng 9,5cm, phần cán bằng gỗ, hai đầu có bịt vòng khuyên kim loại, cán dài 12cm, phần lưỡi dao gỉ sét, tại phần lưỡi có bám dính chất màu xanh dạng sơn; các mảnh kính vỡ nát của kính cường lực, hai hệ thống bánh xe ray trượt và tay cầm kéo cửa kính bằng kim loại màu trắng được chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự để chờ xử lý.

Về dân sự: Sau khi phạm tội Lê Văn B đã khắc phục sửa chữa toàn bộ hệ thống cửa cho chị Ân, chị Ân không yêu cầu bị cáo B phải bồi thường tiếp và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn B khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và được công bố tại phiên tòa.

Bản cáo trạng số 39/CTr-VKSHH ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Lê Văn B về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn B về tội danh, điều luật như Bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b,i,s khoản1,2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xét xử bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù hưởng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung dối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dạng dao phay có chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại, chiều dài 23cm, bản dao rộng 9,5cm, phần cán bằng gỗ, hai đầu có bịt vòng khuyên kim loại, cán dài 12cm, phần lưỡi dao gỉ sét, tại phần lưỡi có bám dính chất màu xanh dạng sơn; các mảnh kính vỡ nát của kính cường lực, hai hệ thống bánh xe ray trượt và tay cầm kéo cửa kính bằng kim loại màu trắng công cụ phạm tội.

Về phần dân sự: Sau khi khắc phục lại tài sản cho chị Lê Thị Ân, chị Ân không yêu cầu Lê Văn B phải bồi thường tiếp nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Văn B trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lê Văn B thể hiện: Khoảng 20h ngày 26/01/2021 Lê Văn B đến quán trà sữa Demo của chị Lê Thị Ân (là vợ cũ của B đã ly hôn) ở thôn Hồng Nhuệ 1, xã Hoằng Thắng, Hoằng Hóa để thăm con. Tại đây Lê Văn B gặp Lê Văn Minh (là con trai của B và chị Ân) hai bên cãi nhau xảy ra xô xát, B bực tức đi xe máy về nhà, vào bếp lấy 01 con dao dạng dao phay chiều dài 23 cm, bản dao rộng 9,5 cm, cán bằng gỗ điều khiển xe máy đến quán của chị Ân, B dựng xe ở lề đường đối diện quán trà sữa Demo, để dao xuống giá để chân phía trước của xe rồi đi bộ lại phía trước quán. Lúc này hai cánh cửa xếp bên ngoài quán đóng chưa khóa, sát phía bên trong là hệ thống cửa kính cường lực gồm 1 cửa kính trượt bên phải và một cửa kính gắn cố định bên trái (nhìn theo hướng từ ngoài đường vào trong quán) kéo ngang đã khóa chốt. Lê Văn B đi đến trước quán kéo cửa xếp ra, sau đó dùng tay kéo cánh cửa kính trước nhưng cửa đã khóa nên không kéo ra được. B dùng chân phải đạp nhiều lần vào cánh cửa kính nhưng không vỡ nên B lùi lại lấy đà đạp mạnh một cái vào cánh cửa kính cường lực bên phải làm cánh cửa, phụ kiện gắn theo kính bị vỡ rơi xuống, mảnh kính vụn bắn vào phía bên trong quán. B tiếp tục dùng chân đạp 2 cái vào cánh cửa kính bên trái còn lại nhưng không vỡ. Lúc này có anh Nguyễn Văn Sỹ ở cùng xã can ngăn đẩy B đi sang bên đường chỗ dựng xe máy; chị Ân ra kéo cửa xếp bên ngoài cửa kính lại. B tiếp tục lấy con dao chém nhiều nhát vào cánh cửa xếp bên ngoài làm rách lá tôn. Tổng tài sản bị hư hỏng là 4.900.000đ(Bốn triệu chín trăm ngàn đồng). Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Lê Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm

nay bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản sau khi phạm tội đã khắc phục cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s khoản1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để đưa ra mức hình phạt phù hợp, xét các tình tiết giảm nhẹ hình sự, nhân thân của bị cáo căn cứ với các quy định của BLHS. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần có một hình phạt tương xứng đối với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra và không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng mức án cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do(làm thợ xây) mức thu nhập bình quân mỗi ngày của bị cáo là 350.000đ. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]Về xử lý vật chứng: 01 con dao dạng dao phay có chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại, chiều dài 23cm, bản dao rộng 9,5cm, phần cán bằng gỗ, hai đầu có bịt vòng khuyên kim loại, cán dài 12cm, phần lưỡi dao gỉ sét, tại phần lưỡi có bám dính chất màu xanh dạng sơn; các mảnh kính vỡ nát của kính cường lực, hai hệ thống bánh xe ray trượt và tay cầm kéo cửa kính bằng kim loại màu trắng là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Về dân sự: Sau khi nhận phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả cho chị Lê Thị Ân, chị Ân không yêu cầu tiếp nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự .

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B 12(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn B: 10.000.000đ(Mười triệu đồng).

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lê Văn B cho Uỷ ban nhân dân xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người

được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Lê Văn B cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự , khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: : 01 con dao dạng dao phay có chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại, chiều dài 23cm, bản dao rộng 9,5cm, phần cán bằng gỗ, hai đầu có bịt vòng khuyên kim loại, cán dài 12cm, phần lưỡi dao gỉ sét, tại phần lưỡi có bám dính chất màu xanh dạng sơn; các mảnh kính vỡ nát của kính cường lực, hai hệ thống bánh xe ray trượt và tay cầm kéo cửa kính bằng kim loại màu trắng (theo biên bản giao nhận vật chứng số: 46/BBGN ngày 02/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn B chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa .

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
-Công an h.Hoằng Hóa;
-Bị cáo;người bị hại;
-- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phương